

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 16/NQ-HĐND

Nam Định, ngày 08 tháng 12 năm 2018

NGHỊ QUYẾT
Về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội
tỉnh Nam Định năm 2019

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH
KHOÁ XVIII, KỲ HỌP THỨ BẢY

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Xét Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2018 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh trình tại kỳ họp;

Sau khi nghe Báo cáo thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

I. ĐÁNH GIÁ VỀ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2018

HĐND tỉnh cơ bản nhất trí với đánh giá của UBND tỉnh về tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2018 và thống nhất nhất định:

Với sự nỗ lực của Đảng bộ, chính quyền, quân và dân trong tỉnh cùng cộng đồng doanh nghiệp, kinh tế - xã hội của tỉnh tiếp tục ổn định và có nhiều chuyển biến tích cực; các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội đạt và vượt kế hoạch đề ra, trong đó các chỉ tiêu kinh tế đều vượt kế hoạch và có mức tăng trưởng cao nhất kể từ đầu nhiệm kỳ.

- Công tác xây dựng nông thôn mới (NTM) được chỉ đạo quyết liệt từ tỉnh tới các địa phương, kết quả xây dựng NTM vượt kế hoạch đề ra. Dự kiến hết năm 2018, có 06 huyện đạt chuẩn huyện NTM; 209/209 xã, thị trấn (100%) đạt chuẩn NTM. Thủ tướng Chính phủ đã quyết định công nhận thành phố Nam Định hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM. Huyện Mỹ Lộc, Ý Yên cơ bản đã hoàn thành các tiêu chí, đang hoàn thiện hồ sơ đề nghị công nhận huyện đạt chuẩn NTM. Tỉnh Nam Định là một trong những tỉnh dẫn đầu toàn quốc về xây dựng NTM. Các cấp, các ngành đã chủ động triển khai phương án phòng chống thiên tai, phòng chống dịch bệnh trên người và cây trồng, vật nuôi.

- Sản xuất nông nghiệp và thủy sản đạt được kết quả khá. Đẩy mạnh thực hiện Đề án Tái cơ cấu ngành nông nghiệp; phát triển sản phẩm nông nghiệp sạch, an toàn, tiêu thụ theo chuỗi hàng hóa và thiết lập thêm nhiều kênh phân phối ổn định, đảm bảo đầu ra cho nông sản. Tăng cường hợp tác quốc tế, đã khai trương Văn phòng đại diện chương trình hợp tác 3 bên giữa tỉnh Nam Định, tỉnh Miyazaki và trường Đại học Minami Kyushu của Nhật Bản.

- Chỉ đạo quyết liệt công tác giải phóng mặt bằng đẩy nhanh tiến độ thi công dự án Xây dựng đường trục phát triển nổi vùng kinh tế biển tỉnh Nam Định với đường cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình; dự án đầu tư xây dựng cầu Thịnh Long. Đã khẩn trương hoàn thành xây dựng để chuẩn bị đưa vào khai thác sử dụng Khu thương mại - du lịch - dịch vụ - khách sạn do Công ty cổ phần tập đoàn Nam Cường làm chủ đầu tư; hoàn thành giai đoạn I, đang triển khai giai đoạn II dự án đầu tư xây dựng hạ tầng Khu đô thị Dệt may góp phần nâng cấp hạ tầng đô thị thành phố Nam Định ngày càng đẹp, văn minh và hiện đại.

- Thu ngân sách từ tiền sử dụng đất đạt kết quả tốt (ước đạt 152% dự toán) tạo nguồn lực đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội. Giải ngân vốn đầu tư công của tỉnh đạt kết quả cao so với trung bình cả nước. Số vốn đăng ký doanh nghiệp tăng 38% so với cùng kỳ năm 2017.

- Công tác cải cách thủ tục hành chính, thu hút đầu tư, quản lý đất đai, quản lý khai thác khoáng sản được chỉ đạo quyết liệt và đã có chuyển biến tích cực. Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) năm 2017 của tỉnh đứng thứ 3/63 tỉnh, thành. Đã khai trương và đưa vào hoạt động Cổng cung cấp dịch vụ công trực tuyến của tỉnh, bước đầu được người dân và doanh nghiệp quan tâm sử dụng.

- Các lĩnh vực văn hóa, xã hội có bước phát triển; thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân; ngành giáo dục tiếp tục duy trì được thành tích cao. An sinh xã hội được thực hiện tốt, đảm bảo giải quyết kịp thời, đầy đủ chính sách cho các đối tượng; chất lượng đời sống, tinh thần của người dân, nhất là ở khu vực nông thôn ngày một nâng lên.

- Triển khai toàn diện tới các cấp, các ngành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

- Công tác giải quyết khiếu nại tố cáo và tiếp công dân được quan tâm, chỉ đạo quyết liệt. Công tác tuyên truyền đạt 100% chỉ tiêu, đảm bảo công khai, công bằng, đúng luật; đảm bảo an toàn tuyệt đối trong các ngày lễ, Tết, diễn ra các sự kiện quan trọng và dịp các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước về thăm và làm việc tại tỉnh; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững.

Tuy nhiên cũng còn một số tồn tại, hạn chế

- Tỷ lệ dân số nông thôn được sử dụng nước sạch chưa đạt kế hoạch đã đề ra. Kết quả thực hiện các nội dung tái cơ cấu ngành nông nghiệp chưa đồng đều giữa các địa phương.

- Tiến độ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp sau dồn điền đổi thửa còn chậm. Công tác quản lý đất đai tuy đã được chỉ đạo quyết liệt nhưng tình trạng vi phạm vẫn còn diễn ra; tiến độ xử lý các vi phạm về đất đai, môi trường tại một số địa phương còn chậm, lúng túng, chưa đạt yêu cầu. Tình trạng một số cơ sở sản xuất, kinh doanh gây ô nhiễm môi trường vẫn còn xảy ra.

- Tiến độ thực hiện thủ tục đầu tư của một số công trình trọng điểm còn chậm, như: Khu Trung tâm lễ hội thuộc khu di tích lịch sử - văn hóa thời Trần; Cải tạo, nâng cấp một số hạng mục quần thể lưu niệm cố Tổng Bí thư Trường Chinh; Nhà máy nhiệt điện BOT Nam Định 1...

- Thu ngân sách từ các thành phần kinh tế chưa đạt kế hoạch (thu từ doanh nghiệp quốc doanh ước đạt 89% dự toán, thu từ doanh nghiệp ngoài quốc doanh ước đạt 84% dự toán).

- Chất lượng tham mưu của một số Sở, ngành, huyện, thành phố chưa đạt yêu cầu. Công tác cải cách hành chính chưa đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế xã hội của tỉnh và mong muốn của người dân, doanh nghiệp. Công cung cấp dịch vụ công trực tuyến của tỉnh đã hoạt động nhưng kết nối thông tin giữa các sở, ngành và Trung ương chưa đồng bộ.

- Việc triển khai kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập tại một số cơ quan, đơn vị còn lúng túng.

- Tình hình trật tự an toàn xã hội còn tiềm ẩn diễn biến phức tạp, nhất là ở khu vực nông thôn; đơn thư, khiếu nại, tố cáo có chiều hướng tăng, việc giải quyết một số vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người tại một số địa phương còn chậm, còn dùn dầy, chưa giải quyết dứt điểm ngay từ cơ sở như các vụ việc tại huyện Hải Hậu, huyện Ý Yên, huyện Nghĩa Hưng...

II. MỤC TIÊU VÀ CÁC CHỈ TIÊU KINH TẾ - XÃ HỘI CHỦ YẾU CỦA KẾ HOẠCH NĂM 2019

1. Mục tiêu

Phấn đấu đến năm 2020 hoàn thành tất cả các chỉ tiêu kinh tế - xã hội mà Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX đã đề ra. Tập trung thực hiện quyết liệt, hiệu quả các giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, hỗ trợ thúc đẩy khởi nghiệp và phát triển doanh nghiệp. Hoàn thành mục tiêu kế hoạch xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020 và tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng các tiêu chí của các huyện, xã đã đạt chuẩn nông thôn mới. Thực hiện quyết liệt công tác cải cách hành chính; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực thi pháp luật ở tất cả các ngành, các cấp. Quan tâm phát triển

văn hóa, xã hội để nâng cao chất lượng đời sống tinh thần của người dân; bảo vệ môi trường, chủ động phòng chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu. Cùng cố quốc phòng, ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

2. Các chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu năm 2019

a) Các chỉ tiêu kinh tế

(1) Tổng sản phẩm trên địa bàn GRDP (giá so sánh 2010) tăng 8,8% trở lên.

(2) Cơ cấu kinh tế (%):

- Nông, lâm, thủy sản:	19,0
- Công nghiệp, xây dựng, dịch vụ:	81,0

(3) Giá trị sản xuất của ngành nông, lâm, thủy sản (giá so sánh 2010) tăng từ 2,6% trở lên.

(4) Giá trị sản xuất ngành công nghiệp (giá so sánh 2010) tăng từ 14% trở lên.

(5) Giá trị sản xuất ngành dịch vụ (giá so sánh 2010) tăng từ 9,0% trở lên.

(6) Giá trị xuất khẩu đạt từ 1.700 triệu USD trở lên.

(7) Tổng vốn đầu tư toàn xã hội tăng từ 16% trở lên.

(8) Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn 5.000 tỷ đồng.

b) Các chỉ tiêu xã hội

(1) Mức giảm tỷ suất sinh 0,1-0,15‰.

(2) Tạo việc làm cho khoảng 32 ngàn lượt người;

(3) Tỷ lệ lao động qua đào tạo từ 68% trở lên.

(4) Tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều giai đoạn 2016-2020) giảm 0,5%.

(5) Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt từ 88,5% trở lên.

(6) Công tác xây dựng nông thôn mới (NTM): 100% huyện đạt chuẩn NTM.

c) Các chỉ tiêu về môi trường

(1) Tỷ lệ dân số nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh đạt từ 99,85% trở lên (trong đó được sử dụng nước sạch đạt từ 75% trở lên).

(2) Tỷ lệ dân số đô thị sử dụng nước sạch 100%.

(3) Tỷ lệ chất thải y tế nguy hại được xử lý đạt từ 92,6% trở lên.

(4) Tỷ lệ chất thải rắn được thu gom: Tỷ lệ chất thải rắn được thu gom ở đô thị đạt từ 93,7% trở lên; ở nông thôn đạt từ 88,3% trở lên.

III. NHIỆM VỤ VÀ CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Về xây dựng Nông thôn mới

Tập trung chỉ đạo quyết liệt để năm 2019 tỉnh Nam Định hoàn thành Chương trình xây dựng NTM. Triển khai thực hiện Đề án thí điểm mô hình huyện Hải Hậu NTM kiểu mẫu “sáng - xanh - sạch - đẹp” phát triển bền vững

giai đoạn 2018-2023. Tiếp tục triển khai thí điểm mô hình thôn, xóm NTM kiểu mẫu, khu xử lý rác thải thân thiện với môi trường. Làm tốt công tác chuẩn bị để tổ chức thành công Hội nghị toàn quốc Tổng kết Chương trình MTQG xây dựng NTM giai đoạn 2016-2020 tại tỉnh Nam Định.

2. Về phát triển kinh tế

2.1. Phát triển Nông nghiệp, nông thôn

Tiếp tục tập trung thực hiện Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp của tỉnh gắn với xây dựng nông thôn mới theo hướng cơ cấu lại lĩnh vực, sản phẩm theo lợi thế và nhu cầu thị trường. Mở rộng cơ giới hóa trong sản xuất, tích cực chuyển giao ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất. Quản lý chặt chẽ chất lượng vật tư nông nghiệp, nông sản; Chủ động phòng trừ, kiểm soát tốt dịch bệnh trên vật nuôi và cây trồng.

Phát triển đa dạng các đối tượng thủy sản có giá trị kinh tế cao phục vụ xuất khẩu. Khuyến khích đánh bắt xa bờ nhằm gia tăng sản lượng và để khai thác hợp lý nguồn lợi hải sản, đồng thời góp phần bảo vệ an ninh chủ quyền quốc gia trên biển.

Thực hiện tốt chính sách hỗ trợ phát triển nông sản sạch, hỗ trợ liên kết sản xuất, tiêu thụ nông sản hàng hoá theo chuỗi giá trị; phấn đấu xây dựng thêm 10 liên kết chuỗi giá trị được xác nhận sản phẩm chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn. Hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng nhãn hiệu hàng hóa cho sản phẩm nông nghiệp của tỉnh.

Triển khai thực hiện Kế hoạch vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh đối với lợn đạt yêu cầu xuất khẩu tại tỉnh Nam Định đến năm 2020. Chuẩn bị tốt vùng nguyên liệu để tham gia các chuỗi liên kết sản xuất, chế biến của các doanh nghiệp nhất là: Tổ hợp sản xuất và chế biến thịt lợn công nghệ quốc tế của Công ty Biển Đông, gạo sạch của Công ty Toàn Xuân, gạo Nhật của Công ty Cường Tân....

Đôn đốc hỗ trợ đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án cấp nước sạch; đồng thời thu hút doanh nghiệp đầu tư các dự án cấp nước sạch tại các xã, thị trấn chưa có nước sạch theo tiêu chuẩn. Triển khai có hiệu quả Đề án Chương trình quốc gia mỗi xã một sản phẩm giai đoạn 2018-2020, định hướng đến năm 2030. Hướng dẫn các HTXNN tổ chức đại hội nhiệm kỳ 2019-2024 theo Luật HTX. Tích cực tham gia đề án xây dựng 15.000 HTX nông nghiệp của Chính phủ.

2.2. Phát triển công nghiệp

Thúc đẩy đổi mới công nghệ, cải tiến quy trình sản xuất, chủ động tham gia và tận dụng thành quả của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư để nâng cao năng suất lao động, phát triển các ngành công nghiệp mới có lợi thế. Coi trọng xây dựng và quảng bá các thương hiệu doanh nghiệp, thương hiệu các sản phẩm công nghiệp của tỉnh.

Tập trung chỉ đạo để khởi công Nhà máy Nhiệt điện BOT Nam Định 1 tại huyện Hải Hậu. Tiếp tục đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng hạ tầng khu công nghiệp dệt may Rạng Đông; cụm công nghiệp Thịnh Lâm (huyện Giao Thủy).

Hoàn thành thủ tục để khởi công CCN Yên Dương (huyện Ý Yên); mở rộng CCN Xuân Tiến (huyện Xuân Trường), CCN Đồng Côi (huyện Nam Trực);... Hoàn thiện thủ tục triển khai xây dựng khu công nghiệp Mỹ Thuận. Tạo điều kiện thuận lợi để thu hút các dự án đầu tư vào các khu, cụm công nghiệp.

2.3. Phát triển dịch vụ, thương mại

- Tăng cường xúc tiến thương mại; đẩy mạnh xuất khẩu, tạo điều kiện lưu thông hàng hóa, tiêu thụ sản phẩm. Tăng cường quản lý thị trường, ngăn chặn có hiệu quả các hành vi gian lận thương mại, hàng giả, buôn lậu và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

- Chú trọng xây dựng và quảng bá thương hiệu sản phẩm du lịch đặc thù của tỉnh Nam Định; triển khai các chương trình hợp tác phát triển du lịch giữa Nam Định với các địa phương. Tăng cường đầu tư về cơ sở hạ tầng, dịch vụ cũng như chất lượng nguồn nhân lực du lịch.

- Tổ chức phục vụ tốt nhu cầu đi lại của nhân dân và vận chuyển hàng hóa. Tiếp tục triển khai kế hoạch lập lại trật tự hành lang an toàn đường bộ, đường sắt giai đoạn 2018-2020. Tạo điều kiện thu hút các nhà đầu tư phát triển dịch vụ vận tải văn minh, hiện đại, tiện ích phục vụ nhân dân.

- Đảm bảo thông tin liên lạc thông suốt phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, phòng chống lụt bão, an ninh, quốc phòng. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền điện tử. Tiếp tục triển khai dự án Phát triển hạ tầng Khung chính quyền điện tử tỉnh Nam Định giai đoạn 2016-2020. Tăng tỷ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến ở mức độ 3, 4.

- Các tổ chức tín dụng đẩy mạnh huy động vốn, đồng thời tích cực cải cách thủ tục tạo thuận lợi cho doanh nghiệp tiếp cận nguồn vốn; đảm bảo tăng trưởng tín dụng tối thiểu bằng mức trung bình cả nước.

2.4. Tạo môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, hỗ trợ doanh nghiệp

Thực hiện có hiệu quả các kế hoạch đã ban hành, nhất là Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 05 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XIX) về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh, xúc tiến và thu hút đầu tư giai đoạn 2016-2020.

Nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm xúc tiến đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp. Quyết tâm chỉ đạo nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI), chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) của tỉnh. Đẩy mạnh hoạt động xúc tiến, thu hút đầu tư; tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp về tìm hiểu, đầu tư vào tỉnh, nhất là các dự án có vốn lớn, công nghệ cao, thân thiện với môi trường.

2.5. Triển khai thi hành Luật Quy hoạch và tập trung huy động mọi nguồn lực để đầu tư các công trình trọng điểm

Tổ chức, triển khai thực hiện tốt Luật Quy hoạch, Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 05/02/2018, các Nghị định, Thông tư hướng dẫn của Chính phủ và các Bộ, ngành Trung ương.

Huy động mọi nguồn lực để đầu tư xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, tập trung vào các công trình lớn, quan trọng như dự án Đường trục phát triển nổi vùng kinh tế biển với đường cao tốc cầu Giẽ - Ninh Bình; Xây dựng tuyến đường bộ ven biển đoạn qua tỉnh Nam Định; Tiếp tục đầu tư Bệnh viện đa khoa quy mô 700 giường; Khu Trung tâm lễ hội thuộc khu di tích lịch sử - văn hóa thời Trần; Cải tạo, nâng cấp một số hạng mục quần thể lưu niệm cố Tổng Bí thư Trường Chinh. Đôn đốc giải phóng mặt bằng để khởi công các dự án cải tạo, nâng cấp đường tỉnh 485B, 487B, 488B,...

Tập trung hoàn thành điều chỉnh tổng thể Quy hoạch chung xây dựng thành phố Nam Định đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050; kêu gọi các nhà đầu tư lớn về đầu tư các dự án tại thành phố Nam Định.

2.6. Tăng cường quản lý thu, chi ngân sách

- Tiếp tục đơn giản hóa thủ tục, rút ngắn thời gian kê khai và nộp thuế. Thực hiện tốt nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước, phấn đấu hoàn thành vượt mức dự toán thu ngân sách năm 2019 ở mức cao nhất.

- Tăng cường công tác quản lý, kiểm soát chi ngân sách nhà nước. Thực hiện nghiêm quy định của Chính phủ về đảm bảo triệt để tiết kiệm trong chi tiêu hành chính để tăng nguồn cho đầu tư phát triển. Kiểm soát chặt chẽ việc quản lý, sử dụng tài sản công theo quy định.

3. Về phát triển Văn hóa - Xã hội

3.1. Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá; tăng cường giáo dục đạo đức, kỹ năng sống cho học sinh. Nâng cao chất lượng dạy học Tiếng Anh, Tin học trong các nhà trường. Đẩy mạnh giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng trong giáo dục phổ thông. Thường xuyên kiểm tra, chấn chỉnh việc dạy thêm, học thêm và các khoản thu theo quy định.

3.2. Củng cố và nâng cao hiệu quả hoạt động mạng lưới y tế cơ sở; thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe, khám chữa bệnh cho nhân dân; tập trung cao vào công tác phòng chống dịch bệnh, bảo đảm vệ sinh, an toàn thực phẩm. Đẩy mạnh công tác phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế để tiến tới bảo hiểm y tế toàn dân, bảo hiểm xã hội cho mọi người lao động.

3.3. Thực hiện tốt các hoạt động bảo trợ xã hội, giải quyết chế độ chính sách cho các đối tượng là người có công và thân nhân người có công theo quy định. Nâng cao chất lượng đào tạo nghề gắn với nhu cầu thị trường. Triển khai hiệu quả Chương trình Mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững; công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em và phòng chống các tệ nạn xã hội.

3.4. Phát triển văn hóa, thể dục thể thao, thông tin, truyền thông và phát thanh truyền hình: Tiếp tục triển khai hiệu quả Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 09/6/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Đẩy mạnh thực hiện phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" giai đoạn 2017-2020 gắn với chương trình xây dựng nông thôn mới. Tập trung

phát triển các môn thể thao thành tích cao có truyền thống, tiềm năng và thể mạnh của tỉnh để tham gia thi đấu các giải quốc gia và quốc tế.

Nâng cao chất lượng các hoạt động thông tin, báo chí, xuất bản. Đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng. Phát triển các chương trình phát thanh, truyền hình phục vụ cho công tác tuyên truyền các nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng của tỉnh.

3.5. Đẩy mạnh công tác nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học công nghệ vào sản xuất và đời sống, trong đó chú trọng các ngành nông nghiệp, công nghiệp, công nghệ cao, y tế, môi trường.

4. Tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường

Triển khai Kế hoạch số 95/KH-UBND ngày 16/10/2018 thực hiện Kết luận số 43-KL/TU ngày 22/8/2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 17-NQ/TU ngày 17/7/2012 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về việc tăng cường lãnh đạo công tác quản lý nhà nước về đất đai trên địa bàn tỉnh.

Tăng cường quản lý về môi trường, khai thác khoáng sản, tài nguyên nước. Kiểm soát chặt chẽ các nguồn gây ô nhiễm môi trường, nhất là tại các khu, cụm công nghiệp, làng nghề, lưu vực sông, các cơ sở sản xuất có nguy cơ gây ô nhiễm nặng. Nâng cao chất lượng thẩm định, phê duyệt hồ sơ bảo vệ môi trường, công tác hậu kiểm và chấp hành xả thải của các đơn vị; kiên quyết xử lý các cơ sở vi phạm.

5. Công tác nội vụ, cải cách hành chính

Tiếp tục đẩy mạnh triển khai để thực hiện đúng các Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

Triển khai thành lập và đưa vào hoạt động Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh theo Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ.

Tổ chức phát động các phong trào thi đua ngay từ đầu năm. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về tôn giáo.

6. Đảm bảo giữ vững quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội. Thực hiện có hiệu quả công tác thanh tra, tư pháp, thi hành án dân sự; phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

- Chỉ đạo thực hiện tốt nhiệm vụ quân sự - quốc phòng địa phương, hoàn thành chỉ tiêu giao quân; bảo vệ vững chắc chủ quyền tuyến biển của tỉnh.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc. Tăng cường đấu tranh, trấn áp các loại tội phạm, tệ nạn xã hội; đẩy mạnh

kiểm tra, xử lý vi phạm môi trường; đảm bảo an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội.

- Triển khai chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật, nhất là các luật, quy định mới ban hành, đồng thời tổ chức tốt các hoạt động trợ giúp pháp lý cho nhân dân.

- Nâng cao chất lượng công tác thi hành án dân sự; duy trì và thực hiện tốt công tác tiếp dân theo quy định, tập trung cao cho việc giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo kéo dài và mới phát sinh. Tăng cường công tác thanh tra trách nhiệm của thủ trưởng các đơn vị trong thực thi công vụ, quản lý, sử dụng đất đai; giải phóng mặt bằng, tái định cư, tài chính ngân sách.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các cấp, các ngành tổ chức thực hiện thắng lợi Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2019.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân tích cực vận động các tầng lớp nhân dân hưởng ứng và thực hiện tốt Nghị quyết.

Hội đồng nhân dân tỉnh kêu gọi cán bộ, quân và dân trong tỉnh đoàn kết, nỗ lực phấn đấu, vượt qua khó khăn, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2019.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định khoá XVIII, kỳ họp thứ bảy thông qua và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Tỉnh ủy; Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận tổ quốc tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Báo Nam Định; Công báo tỉnh;
- Website tỉnh; Website Chính phủ;
- Lưu VT VPHĐND tỉnh. *TKW*

CHỦ TỊCH



Trần Văn Chung